

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 542/2026/HS-ST

Ngày: 09/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Chuyên
2. Bà Nguyễn Kim Lê

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 431/2026/HSST, ngày 25 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 504/2026/HS-QĐ, ngày 09 tháng 07 năm 2026, và Quyết định hoãn phiên tòa số: 126/QĐ-HPT, ngày 23 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn T** - Sinh ngày 11/11/1997, tại Hưng Yên; Giới tính: Nam; HKTT: **Thôn L, xã N, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở: Thôn L, xã N, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch:** Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 9/12; Họ tên bố: **Đỗ Văn T1**, sinh năm 1974; Họ tên mẹ: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1975; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: **Đoàn Thị Kim C**, sinh năm 2000; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2019, bé sinh năm 2021; Theo danh chỉ bản số: 0000229, lập ngày 06/02/2026 tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01), **Công an Thành phố H** thì Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đầu thú ngày 27/12/2019 và hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh **Dương Ngọc T2** - Sinh năm 1986, HKTT: **Cụm 6 xã P, Hà Nội.** (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Ông **Dương Văn N** và bà **Cần Thị H1** (bố mẹ anh **Dương Ngọc T2**); Địa chỉ: **Thôn F xã P, Thành phố Hà Nội.**

Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Anh Dương Mạnh C1, Sinh năm 1984; Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn F xã P, Thành phố Hà Nội. (Anh C1 có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1993; Địa chỉ: Phòng T3, số H T, H, Hà Nội). (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).
2. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Khu B, xã D, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Anh Lê Xuân P, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu A, xã D, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt tại phiên tòa).
- Chị Đoàn Thị Kim C, sinh năm: 1920; Địa chỉ: Thôn L, xã N, tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Đỗ Văn T làm nhân viên quán cơm “Hùng âm phủ” tại địa chỉ: Số B N, phường T, Hà Nội do anh Nguyễn Văn H2 (Sinh năm 1991, HKTT: xã D, tỉnh Phú Thọ) làm chủ quán. Anh H2 có để 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai New Porter màu xanh, biển kiểm soát 29H-221.98 ở quán và giao cho anh Lê Xuân P (Sinh năm 1982, HKTT: xã D, tỉnh Phú Thọ) – là nhân viên quản lý và sử dụng. Quá trình làm việc, T biết chìa khóa xe anh P hay để tại ban thần tài. Bản thân Đỗ Văn T không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 02h ngày 27/12/2019, T xuống lấy chìa khóa xe để ở ban thần tài rồi ra xe ô tô Hyundai N, BKS 29H-221.98 nổ máy điều khiển đi về quê tại thôn L, xã N, tỉnh Hưng Yên thăm vợ là chị Đoàn Thị Kim C (Sinh năm 2000, HKTT: xã N, tỉnh Hưng Yên). Tuy nhiên, khi T về đến nhà thì chị C đã về quê ngoại ở Thái Bình – nay là tỉnh Hưng Yên nên T điều khiển xe quay lại quán cơm. Khoảng 03h30’ cùng ngày, khi đi đến địa phận phường C, T điều khiển xe đi trên đường vành đai 3 trên cao rẽ xuống đường Phạm H3 theo hướng đi P, phường C, Hà Nội tới gầm cầu vượt Mai D để rẽ trái vào đường H. Khi đến lối rẽ từ đường P vào đường X khoảng 30m, T điều khiển xe chạy sát dần vào lề đường bên trái nhưng do buồn ngủ nên T với tay ra lấy bao thuốc trên táp lô của xe, không chú ý quan sát phía trước nên đâm vào anh Dương Ngọc T2 (Sinh năm 1986, HKTT: Cụm F xã P, Hà Nội) đang đi bộ qua đường (nơi xảy ra tai nạn không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ). Sau khi gây tai nạn, T điều khiển xe ô tô BKS 29H-221.98 về quán cơm “Hùng âm phủ” rồi lấy xe máy quay lại hiện trường thì thấy

anh T2 đang nằm ở đường. Hậu quả: Anh Dương Ngọc T2 tử vong, xe ô tô bị hư hỏng. Cùng ngày, Đỗ Văn T đến Cơ quan công an Cầu G xin đầu thú.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của:

- Đỗ Văn T: 01 Điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen, 32Gb, lắp sim 0981785057 đã qua sử dụng.

- Anh Dương Văn C2: 01 xe máy Honda Vision màu đen sọc đỏ, BKS 29V3-469.11.

- Anh Dương Mạnh C1 (Sinh năm 1984, HKTT: Cụm F xã P, Hà Nội) – là anh trai của anh T2: 01 áo phao màu xám.

- Anh Nguyễn Văn H2: 01 xe ô tô Hyundai New Porter BKS 29H-221.98.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường.

1. Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường P đi Phạm Văn Đ đoạn giao nhau với đường X thuộc phường C, Hà Nội. Đoạn đường này được rải nhựa, có vạch phân chia ba làn đường (vạch đứt nét), có đèn đường chiếu sáng rõ, tại khu vực phát hiện nạn nhân tử vong. Làn đường rộng 27m, đầu đường về phía Phạm Văn Đ là lối rẽ quay đầu có biển báo cấm rẽ trái.

1.2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1). Vị trí nạn nhân tử vong.

(2). Vị trí mũ bảo hiểm đen bị vỡ.

(3). Vị trí xe máy Vision, BKS: 29V3-469.11.

1.3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Điểm mốc là cột biển báo cấm rẽ trái ở đầu lối quay đầu xe trên đường P đi Phạm Văn Đ.

- Mép vỉa hè làm chuẩn là mép vỉa hè bên trái đường theo chiều đi.

1.4. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Vị trí nạn nhân (1) nam giới mặc áo phông dài tay màu xám, quần bò màu xanh nằm vuông góc với chiều đường, đầu hướng về hướng Hồ Tùng M, chân chệch chéo về X, đầu nạn nhân cách mép vỉa hè làm chuẩn là 1,7m và cách điểm mốc là 17,8m, nạn nhân ở tư thế nằm xấp, mặt úp xuống đường.

- Cách vị trí nạn nhân (1) là 20,1m phát hiện 01 mũ bảo hiểm màu đen bị vỡ rách tại mép đường bên trái theo chiều đi ký hiệu (2) trên sơ đồ.

- Cách vị trí nạn nhân (1) về phía Nam là 52,1m phát hiện chiếc xe máy hiệu Vision màu đen, BKS: 29V3-469.11 đang đỗ dọc theo chiều đường có đầu xe hướng về phía Nam, đuôi xe hướng Phạm Văn Đ (hướng Bắc) tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn lần lượt là 9m và 9,1m. Lòng đường tại khu vực này rộng 12m.

Ngoài ra, không phát hiện thu giữ dấu vết gì khác liên quan đến vụ việc.

Phương tiện, tang vật, dấu vết và mẫu so sánh thu được:

- 01 mũ bảo hiểm vỡ, màu đen (vị trí (2)).

- 01 xe máy Honda Vision màu đen, BKS: 29V3-469.11.

Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành khám nghiệm phương tiện: (BL50-59)

Đối với Xe máy BKS: 29V3-469.11 xác định Dấu vết trên phương tiện:

- Tiến hành khám xe mô tô BKS: 29V3-469.11 qua kiểm tra không phát hiện dấu vết gì nghi vấn liên quan đến vụ việc trên xe mô tô BKS: 29V3-469.11.

- Tiến hành kiểm tra 01 mũ bảo hiểm màu đen thu tại hiện trường xác định:

+ 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi trai không có tem mác kiểm định bị vỡ trên diện (29x20)cm. Ở khu vực nửa sau bên phải bề mặt có dấu vết trượt xước.

+ Bên trái phía sau mũ bảo hiểm có dấu vết trượt xước trên diện (25x12)cm. Dây cao su vành mũ bị đứt, dây dài 78cm.

+ Khóa dây quai mũ bảo hiểm bị vỡ.

Ngoài ra, không phát hiện dấu vết gì khác.

Đối với xe ô tô BKS:29H-221.98 xác định dấu vết trên phương tiện:

- Tại kính chắn gió phía trước bên trái bị nứt vỡ lõm mặt ngoài có dính tóc màu đen và chất màu đen trên diện (79x97,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 122,5cm. Một đầu dấu vết ngang mép dưới của kính chắn gió.

- Tại mặt nạ phía trước đầu xe phía dưới kính chắn gió bị bẹp móp biến dạng sạch bụi đất trên diện (30x33)cm. Điểm thấp nhất dấu vết cách đất 91cm.

- Tại khung kim loại phía dưới mặt nạ phía trước đầu xe góc bên trái bị bẹp móp biến dạng mặt ngoài sạch bụi đất trên diện (35,5x22,2)cm, điểm thấp nhất cách đất 68,4cm. Một đầu dấu vết ngang mép dưới của khung kim loại.

- Tại cụm đèn chiếu sáng phải trước bên trái bị nứt vỡ lệch khỏi vị trí ban đầu trên diện (25,5x27)cm, điểm thấp nhất cách đất 57,5cm.

- Tại chắn đà phía trước đầu xe góc bên trái bao gồm cụm đèn gầm phía dưới gắn tại chắn đà bị bung rời khỏi vị trí ban đầu, bị nứt vỡ nhựa bề mặt có dấu vết trượt miết sạch bụi đất trên diện (53x41,5)cm. Điểm thấp nhất cách đất 33cm, một đầu dấu vết cách mép ngoài cùng bên trái của chắn đà là 26,2cm.

- Tại má lốp và vành la zăng bánh trước bên trái có dấu vết trượt miết cao su sạch bụi đất bám dính chất màu trắng trên diện (60x30,5)cm, một đầu dấu vết cách chân van 10cm.

- Tại má lốp bánh sau phía ngoài bên trái có dấu vết trượt miết cao su trên diện cung tròn kích thước (152x9)cm.

- Tại chắn bùn phía sau bánh sau bên trái gắn cao su mặt trong chắn bùn có bám dính chất màu đỏ (nghi là máu) kích thước (0,5x1)cm, điểm thấp nhất cách đất 31cm, một đầu dấu vết cách mép ngoài cùng bên trái chắn bùn 25,7cm.

- Tại bộ đỡ trục bánh trước bên trái có dấu vết mất bụi trên diện (9x11,5)cm. Một đầu dấu vết cách thành bên trái xe là 37cm.

- Tại càng chữ A trục bánh trước bên trái xe ô tô có dấu vết mất bụi trên diện (12x21)cm, một đầu dấu vết cách thành bên trái xe là 24cm.

- Tại bình nhiên liệu phía dưới có dấu vết sạch bụi đất trên diện (26x22)cm. Một đầu dấu vết cách thành bên trái xe 47cm.

- Tại trục bánh sau (bên trục các đăng) có dấu vết sạch bụi đất, bám dính chất sợi màu trắng trên diện (26x29)cm. Một đầu dấu vết cách thành bên trái xe 67cm.

- Xe có chiều dài trục cơ sở là 2,7m và rộng 1,65m. Ngoài ra không phát hiện dấu vết gì khác.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe có đủ đèn, còi, gương, đèn phanh, phanh còn hiệu lực.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm tử thi

Khám bên ngoài:

- Trang phục và các vật mang theo: Tử thi nằm ngửa, quần ngoài toan trắng. Mặc ngoài áo khoác màu xám, thân áo rách do chà sát lê quệt. Trong mặc áo phông cộc tay màu xám, phần bụng áo rách. Mặc ngoài quần dài màu xanh, trong mặc quần lót màu đen.

- Nhận dạng tử thi: Tử thi nam giới được gia đình và cơ quan CSĐT xác định là anh **Dương Ngọc T2**, sinh năm: 1986, có nơi cư trú như trên.

- Chiều dài tử thi: 160cm thể trạng: Trung bình.

- Tình trạng tử thi:

+ Tử thi lạnh, co cứng.

+ Hai mắt nhắm, đồng tử giãn.

+ Vết hoen tử thi tập trung vùng lưng.

- Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

+ Đầu-Mặt: Rách da vùng đỉnh phải KT (5x1,5)cm.

+ Sây sát da vùng trán trái KT (9x5)cm.

+ Say dát da vùng mũi, mặt trái, cằm trái KT (19x16)cm.

+ Hai lỗ tai khô.

+ Miệng có nhiều dịch, chảy ra khi thay đổi tư thế.

+ Cung răng chắc, không gãy răng.

- Cổ vững:

- Ngực sờ nắn hai bên mất vững.

+ Sây sát da toàn bộ vùng bụng và ngực trái KT (65x46)cm.

+ Rách da mạn sườn phải gần hõm nách KT (6x3)cm.

- Tay phải:

+ Sây sát da mặt sau đầu trên cánh tay KT (6x2)cm.

+ Sây sát da mặt trước cổ tay KT (4x2)cm.

+ Sây sát da mặt sau khuỷu tay KT (8x4)cm.

+ Sây sát da mu bàn tay và mặt sau cổ tay KT (15x11)cm.

+ Sờ nắn không thấy gãy xương.

- Tay trái:

+ Biến dạng cánh tay.

+ Sây sát da mu bàn tay và mặt sau ½ dưới cẳng tay KT (24x10)cm.

+ Sây sát da mặt sau đầu trên cánh tay KT (3x1)cm.

- Khung chậu vững.

- Rách da nếp lằn bẹn phải KT (6x1,5)cm.

- Chân phải:
 - + Biên dạng 1/3 giữa đùi.
 - + Sây sát da mặt ngoài 1/2 dưới đùi, gối và 1/2 đầu trên cẳng chân KT (32x17)cm.
 - + Sây sát da mặt trước 1/3 giữa cẳng chân KT (5x3)cm.
 - + Sây sát da mặt trong đầu trên cẳng chân KT (12x4)cm.
 - + Sây sát da mặt cá trong KT (2,5x2)cm, sây sát da mặt trong bàn chân KT (1,5x1,5)cm.
- Chân trái: Biên dạng 1/3 dưới đùi.
 - + Sây sát da mặt trước 1/3 giữa cẳng chân KT (3x1)cm.
 - + Sây sát da mặt trước 1/3 dưới cẳng chân KT (7x3)cm.
 - Sây sát da vùng lưng phải và thắt lưng KT (50x30)cm.
 - Ngoài các dấu vết đã mô tả không phát hiện thương tích nào khác.

3.2. Mô tử thi:

- Không mổ.
- Gia đình từ chối và ngăn cản nên không thể pháp y tử thi do đó không đủ căn cứ kết luận nguyên nhân chết.

Tại Kết luận giám định số 890/C09-TT3 ngày 10/5/2020 của **V - Bộ C3** kết luận :

- Mẫu nghi lông, tóc người thu được trên cửa kính chắn gió phía trước tay lái của xe ô tô tải BKS 29H-221.98 gửi giám định là lông, tóc người và là của **Dương Ngọc T2**.
- Mẫu thu trên chắn bùn bánh sau bên trái xe ô tô BKS 29H-221.98 không phải là tổ chức cơ thể người.

Tại kết luận giám định số 876/C09-P4 ngày 24/3/2020 của **V Bộ C3** kết luận :

- Các mảnh vỡ thủy tinh bám dính trên mũ bảo hiểm màu đen sọc trắng đã bị vỡ, dạng mũ lưỡi trai không có tem mác kiểm định gửi giám định cùng loại với các mảnh kính thủy tinh chắn gió trước bên trái xe ô tô nhãn hiệu Hyundai New Porter, màu xanh, BKS: 29H-221.98 gửi làm mẫu so sánh.
- Sợi màu trắng gửi giám định cùng loại với sợi vải màu trắng của chiếc áo nạn nhân gửi làm mẫu so sánh.
- Chất màu đen bám dính ở bên trái kính chắn gió trước xe ô tô nhãn hiệu Hyundai New Porter, màu xanh, BKS: 29H-221.98 ít, lẫn nhiều tạp chất nên không đủ yếu tố giám định so sánh với nhựa đen của mũ bảo hiểm màu đen sọc trắng đã bị vỡ, dạng mũ lưỡi trai không có tem mác kiểm định.

*) Tại kết luận giám định số 2668/KL-PC09-Đ3 ngày 11/4/2020 của **Phòng K - Công an T** kết luận:

- Dấu vết va chạm phù hợp giữa xe ô tô biển kiểm soát 29H-221.98 với mũ bảo hiểm màu đen sọc trắng:

Dấu vết trượt lõm, rạn nứt kính màu trắng, bám dính sợi màu đen (dạng tóc) và chất màu đen trên diện (97,5x79)cm ở mặt ngoài bên trái kính chắn gió phía trước xe ô tô biển kiểm soát 29H-221.98, chiều hướng từ trước ra sau (ảnh A3-A6) bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước sơn + nhựa màu đen, bám dính chất màu trắng trên diện (20x12)cm ở mặt ngoài bên trái thành mũ bảo hiểm màu đen sọc trắng, chiều hướng từ sau ra trước (B3-B6 bản ảnh giám định).

- Dấu vết còn lại trên xe ô tô biển kiểm soát 29H-221.98 và mũ bảo hiểm màu đen sọc trắng:

- Dấu vết trên xe ô tô biển kiểm soát 29H-221.98:

- Dấu vết trượt xô lệch, vỡ nhựa, bẹp lõm kim loại trên diện (86x55)cm ở mặt ngoài phía trước bên trái xe (chấn đả, cụm đèn, ốp đầu xe), chiều hướng từ trước ra sau (ảnh A7-A10 bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày tạo ra.

- Dấu vết trượt mất bụi đất trên diện (60x30x5)cm ở mặt ngoài vành la zăng và má lốp bánh trước bên trái xe, chiều hướng từ ngoài mặt lăn vào tâm trục và ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe (ảnh A11-A13 bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày tạo ra.

- Dấu vết trượt mất bụi đất trên diện (11,5x9)cm ở mặt dưới bộ đỡ trục bánh trước bên trái, chiều hướng từ trước ra sau (A14-A16 bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày tạo ra.

- Dấu vết trượt mất bụi đất trên diện (21x12)cm ở mặt dưới càng chữ A trục bánh trước bên trái, chiều hướng từ trước ra sau (ảnh A17 bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày tạo ra.

- Dấu vết trượt mất bụi đất trên diện (26x22)cm ở mặt trước và mặt dưới bình nhiên liệu, chiều hướng từ trước ra sau (ảnh A18 + A19 bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày tạo ra.

- Dấu vết trượt mất bụi đất, bám dính chất sợi màu trắng trên diện (29x26)cm ở mặt dưới bầu trục bánh sau và ốc bắt giữ bầu trục bánh sau, chiều hướng từ trước ra sau (ảnh A20 + A21 bản ảnh giám định) do va chạm vật tày có chất sợi màu trắng tạo ra.

- Dấu vết còn lại trên xe ô tô và mũ bảo hiểm được mô tả trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông nêu trên không đủ yếu tố giám định.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm trên xe mô tô biển kiểm soát: 29V3-469.11.

- Không xác định được dấu vết va chạm trên xe ô tô biển kiểm soát: 29H-221.98 với xe mô tô biển kiểm soát: 29V3-469.11.

*) Kết luận định giá tài sản số 191/TCKH-BBĐGHĐ ngày 08/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự **quận C** kết luận:

- Kính chắn gió trước bị vỡ: 4.950.000 đồng.

- Nắp capo trước bị bẹp móp: 500.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 5.450.000đ

Tiến hành xác minh tại **Phòng C4** – **Công an tỉnh H**, Cơ quan điều tra xác định: Qua tra cứu trên hệ thống dữ liệu điện tử Giấy phép lái xe của **Cục C5: Đỗ Văn T** (Sinh năm 1997, HKTT: **xã L, V (cũ), Hưng Yên**), số CMT: 033097001883; số GPLX: 010232087056, hạng GPLX: C; Nơi cấp: Hà Nội; Ngày cấp 28/11/2023, Cơ quan quản lý GPLX: Hà Nội; Ngày hết hạn GPLX: 28/11/2028. Ngày trúng tuyển GPLX: 28/11/2023.

Cơ quan điều tra kiểm tra nồng độ cồn và chất kích thích, xác định **Đỗ Văn T** không sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng .

Cơ quan điều tra dẫn giải **Đỗ Văn T** xác định vị trí lấy xe ô tô BKS 29H-221.98 tại sân sau nhà **số B N, phường P, Hà Nội** và chỉ cung đường đi về nhà tại **xã N, Hưng Yên** để lại gọi điện cho chị **Đoàn Thị Kim C** nhưng không gặp được nên quay về và **T** chỉ vị trí trên đường về, **T** gây tai nạn cho anh **Dương Ngọc T2** phù hợp với nội dung vụ án.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành rút list số điện thoại thuê bao 0981785057 và xác định vị trí sử dụng điện thoại của **Đỗ Văn T** xác định có tin nhắn trao đổi giữa **T** và chị **Đoàn Thị Kim C** là vợ của **T** về việc **T** gây tai nạn cho anh **Dương Ngọc T2** và vị trí cột sóng nơi **T** liên lạc với chị **C** phù hợp lời khai của **T** và các tài liệu Cơ quan điều tra đã thu thập.

Tại Cơ quan điều tra, **Đỗ Văn T** khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án. Lời khai phù hợp với nhân chứng và các tài liệu cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 xe mô tô Honda Vision, BKS 29V3-469.11, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên **Dương Ngọc T2**, xe không nằm trong dữ liệu xe vật chứng. Ngày 29/12/2021, Cơ quan CSĐT – **Công an quận C** đã trao trả chiếc xe trên cho anh **Dương Mạnh C1** để quản lý. Sau khi nhận lại tài sản, anh **C1** không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai New Porter, BKS 29H-221.98, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên **Nguyễn Thị Ngọc L** (Địa chỉ: **Phòng T3, số H T, H, Hà Nội**) – là vợ anh **Nguyễn Văn H2**, xe có số khung số máy nguyên thủy và không có trong dữ liệu xe vật chứng. Ngày 29/12/2021, Cơ quan CSĐT – **Công an quận C** đã trao trả chiếc xe tên cho chị **L**. Sau khi nhận lại tài sản, chị **L** không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với anh **Nguyễn Văn H2** và anh **Lê Xuân P**, quá trình điều tra xác định khi **Đỗ Văn T** lấy xe ô tô Hyundai New Porter đi và điều khiển xe gây tai nạn, anh **H2** và anh **P** đều không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Dân sự: **Đỗ Văn T** đã bồi thường dân sự thiệt hại về người cho gia đình nạn nhân **Dương Ngọc T2**. Gia đình nạn nhân **T2** không có yêu cầu gì về dân sự.

Vợ chồng anh **Nguyễn Văn H2** không đề nghị **Đỗ Văn T** phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe ô tô BKS 29H-221.98.

- Tại phiên tòa bị cáo **Đỗ Văn T** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số 189A/CT-VKSKV4, ngày 13/5/2026 đã truy tố và công bố trước phiên tòa ngày hôm nay. Bị cáo khẳng định khoảng 02 giờ 00' sáng ngày 27/12/2019 bị cáo đã tự ý lấy xe ô tô nhãn hiệu Hyundai New Porter, BKS 29H-221.98 để đi về **xã N, tỉnh Hưng Yên** thăm vợ - con, lúc bị cáo lấy xe, anh **H2** và anh **P** không ai biết. Khi bị cáo điều khiển xe ô tô gây tai nạn cho anh **Dương Ngọc T2**, trên xe lúc đó chỉ một mình bị cáo **T** không có ai khác. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã đầu thú và bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình anh **T2**. Nay hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Nguyễn Văn H2 khai: Trước thời điểm gây tai nạn cho anh T2, bị cáo T làm đầu bếp cho cửa hàng anh. Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai New Porter, BKS 29H-221.98 là của vợ chồng anh, anh giao cho anh Lê Xuân P quản lý và sử dụng tại nhà hàng. Anh không giao cho bị cáo Thông sử D1; tại thời điểm xảy ra tai nạn, vợ chồng anh đang ở Thanh Hóa. Vợ chồng anh không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường đối với phần chiếc xe ô tô bị hư hỏng do bị cáo gây tai nạn.

Anh Lê Xuân P khai: Anh được anh Nguyễn Văn H2 giao quản lý, sử dụng đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai New Porter, BKS 29H-221.98, mục đích để chở hàng cho nhà hàng. Sau khi sử dụng xe, anh thường để chìa khóa xe ô tô tại khu vực ban thờ thần tài. Khi T tự ý lấy xe ô tô trên đi về quê, anh không biết. Sáng ngày 27/12/2019 anh mới biết T đã gây tai nạn tại khu vực cầu vượt M.

Chị Đoàn Thị Kim C khai: Ngày 26/12/2019 do mâu thuẫn vợ chồng nên chị đã bắt xe đưa con về quê ở Thái Bình. Đến khoảng hơn 2 giờ sáng ngày 27/12/2019, anh Đỗ Văn T có gọi điện cho chị qua ứng dụng M1 báo xuống mở cửa, chị C nói đang ở Thái Bình và tắt máy. Khoảng hơn 7 giờ 30' sáng ngày 27/12/2019, chị mới biết T lái xe gây tai nạn, chị đã khuyên T bình tĩnh, liên lạc với gia đình nạn nhân để xin lỗi và giải quyết hậu quả. Sau đó gia đình chị cũng đã thu xếp để bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Gia đình người bị hại đã nhận bồi thường và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho anh T. Nay hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng chị đang nuôi hai con nhỏ, anh T là lao động chính. Vậy xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho anh T.

Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Nhân thân người phạm tội. Vì đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T mức án 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 60 tháng tính từ ngày Tòa tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo phông màu xám đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 plus.

Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an T; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên việc cơ quan Điều tra tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin tội phạm còn để kéo dài, cần rút kinh nghiệm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của những người làm chứng, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Kết luận giám định AND và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù không có giấy phép lái xe nhưng ngày 27/12/2019, bị cáo Đỗ Văn T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai New Porter màu xanh, biển kiểm soát 29H-221.98 đi từ khu vực vành đai 3 trên cao rẽ xuống đường Phạm H3 theo hướng đi P, phường C, Hà Nội tới gầm cầu vượt Mai D để rẽ trái vào đường H, do không chú ý quan sát nên xe ô tô của Đỗ Văn T đang điều khiển đã đâm vào anh Dương Ngọc T2 đang đi bộ trên đường, khiến anh T2 tử vong, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008 của Quốc Hội (nay là Khoản 1 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024 của Quốc Hội). Vì vậy bản cáo trạng số: 189A/CT-VKSKV4, ngày 13/05/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội danh và hình phạt

quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, đồng thời gây tâm lý hoang mang lo ngại cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông; Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý và có một lỗi của nạn nhân đi bộ qua phần đường không dành cho người đi bộ, hậu quả anh **Dương Ngọc T2** tử vong. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử và phải ra một bản án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả; Gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; trong khoảng thời gian từ thời gian gây tai nạn năm 2019 đến nay bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, không vi phạm pháp luật; Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét theo quy định của pháp luật bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề lái xe trong một khoảng thời gian nhất định để bị cáo ổn định về tâm lý. Tuy nhiên do cơ quan điều tra tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin tội phạm vì cần đợi kết quả giải quyết, kết luận của các cơ quan hữu quan có liên quan nên ngày 28/11/2023, bị cáo **Đỗ Văn T** đã thi sát hạch lái xe và đã trúng tuyển và được cấp GPLX: 010232087056, Hạng GPLX: C; Nơi cấp: Hà Nội; Ngày cấp 28/11/2023, hết hạn GPLX: ngày 28/11/2028. Trong khoảng thời gian trên bị cáo không vi phạm pháp luật nên không áp dụng hình phạt bổ sung về cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

Đối với anh **Nguyễn Văn H2** và anh **Lê Xuân P**, quá trình điều tra xác định khi **Đỗ Văn T** lấy xe ô tô Hyundai New Porter đi và điều khiển xe gây tai nạn, anh **H2** và anh **P** đều không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Vì vậy Hội đồng không xét.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự;

- Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; Bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; Gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trách nhiệm dân sự:

- Hội đồng xét xử xét bị cáo **T** đã tự nguyện bồi thường cho Gia đình bị hại. Người đại diện cho người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai New Porter, BKS 29H-221.98, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên **Nguyễn Thị Ngọc L**. Ngày 29/12/2021, Cơ quan CSĐT – **Công an quận C** đã trao trả chiếc xe tên cho chị **L**. Sau khi nhận lại tài sản, chị **L** không có yêu cầu bị cáo **T** phải bồi thường số tiền thiệt hại đối với chiếc xe trên là 5.450.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 01 xe mô tô Honda Vision, BKS 29V3-469.11, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên **Dương Ngọc T2**, xe không nằm trong dữ liệu xe vật chứng. Ngày 29/12/2021, Cơ quan CSĐT – **Công an quận C** đã trao trả chiếc xe trên cho anh **Dương Mạnh C1** để quản lý. Sau khi nhận lại tài sản, anh **C1** không có yêu cầu gì về dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 áo phong màu xám đã qua sử dụng, xét không còn giá trị sử dụng. Nay cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen 32 GB, gắn sim, máy hỏng phím “home” máy đã qua sử dụng, tại phiên tòa bị cáo không xin lại chiếc điện thoại trên. Vì vậy cho sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo bị cáo **Đỗ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.**

- Áp dụng **Đ1** a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng Điều 106, Điều 331, Điều 333, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Xử phạt bị cáo: **Đỗ Văn T** 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về **Ủy ban nhân dân xã N**, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông màu xám đã qua sử dụng, xét không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen 32 GB, gắn sim, máy hỏng phím “home” máy đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 498, ngày 16/6/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội với Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – thành phố Hà Nội)

5. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo:

+ Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

+ Người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bản án.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang H4